**Đào Thị Thanh Nhàn**

**nhanvuonglt@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS MẬU LƯƠNG** | **MA TRẬN ĐỀ KIÊM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học : 2023 - 2024**  **Môn: *NGỮ VĂN 7***  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** | Phân tích đặc điểm nhân vật | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS MẬU LƯƠNG** | **ĐẶC TẢ ĐỀ KIÊM TRA HỌC KÌ II**  **Môn: *NGỮ VĂN 7***  **Năm học : 2023 - 2024**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **Nhận biết**:  - Nhận biết được thể loại truyện ngụ ngôn, chi tiết tiêu biểu của văn bản.  - Nhận biết được phương thức biểu đạt.  - Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngụ ngôn.  - Xác định được tác dụng của dấu ba chấm trong ngữ liệu.  **Thông hiểu**:  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  **Vận dụng:**  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện trong tác phẩm.  **-** Thể hiện được quan điểm, sự lựa chọn của mình và lí giải hợp lí phù hợp với chủ đề lòng biết ơn. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích đặc điểm nhân vật | **Vận dụng cao:** lựa chọn truyện ngụ ngôn mà em yêu thích và phân tích nhân vật chính trong truyện. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng số** | | | | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG THCS MẬU LƯƠNG**    **ĐỀ SỐ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023 - 2024**  **Môn: NGỮ VĂN 7**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**CON CÁO VÀ CHÙM NHO**

*Một ngày nọ, Cáo ta xuống triền núi và phát hiện ra phía trước có một vườn nho. Dưới tán lá xanh, từng chùm nho căng tròn mọng nước, dưới ánh sáng mặt trời trông lại càng hấp dẫn. Những chùm nho này khiến người ta thèm thuồng. Cáo thèm tới mức nước bọt cứ trào ra hai bên mép.*

*- Ái chà chà, ngon quá đi mất!*

*Cáo ta nhìn trước ngó sau thấy chẳng có ai, nho lại nhiều thế này, cũng muốn chén ngay mấy chùm.*

*Cáo đứng thẳng người, vươn tay hái nho. Nhưng giàn nho thì cao quá, Cáo ta dù có vươn người đến đâu cũng không thể tới được.*

*- Nào! Cố lên nào. Cố lên!*

*Cáo nhanh trí nghĩ ra một cách, thử nhảy lên xem sao.*

*- Một, hai, ba. Nhảy nào…*

*Nhưng cố lắm cũng chỉ với tới lá nho mà thôi. Cáo ta không đành lòng rời khỏi vườn nho khi chưa chén được quả nào. Nó nói một mình:*

*- Hừ! Không thể bỏ đi dễ dàng như vậy được!*

*Thế là nó lượn mấy vòng quanh vườn, cuối cùng cũng phát hiện ra một cây nho khá thấp. Cáo ta lại nhảy lên, không tới được*[*chùm nho*](https://truyendangian.com/con-cao-va-chum-nho/)*, lại gắng sức nhảy lên lần nữa, vẫn không hái được quả nho nào. Cáo ta lại lượn xung quanh giàn nho. Và kia, sau một tán lá, Cáo ta phát hiện ra một chùm nho còn thấp hơn chùm lúc nãy. Thích chí quá, Cáo tự đắc:*

*- Không có việc gì có thể làm khó ta được. Ha ha! Lần này thì ta có nho ăn rồi!*

*Nước dãi trong cổ họng cứ trào ra, lùi lại mấy bước lấy đà, Cáo nhảy lên.*

*- Hai, ba. Nhảy nào!*

*Nhưng hỡi ôi, vẫn chẳng với tới được.*

*- Hừ, tức thật. Làm thế nào bây giờ?*

*Cáo ta dù có làm thế nào cũng không thể hái được nho, thở đánh thượt một cái rồi nói:*

*- Làm sao mà mình lại cứ phải cố ăn mấy cái chùm nho này nhỉ? Vỏ thì xanh thế, chắc chắn là chưa chín rồi. Không biết chừng còn vừa chua vừa chát, không nuốt được, có khi còn phải nhổ ra, đúng là chả ra làm sao cả.*

*Nói xong, Cáo rầu rĩ rời khỏi vườn nho.*

*(* [*https://truyendangian.com/con-cao-va-chum-nho/*](https://truyendangian.com/con-cao-va-chum-nho/)*)*

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. **Văn bản “*Con Cáo và chùm nho”* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện thần thoại B. Truyện ngụ ngôn

C. Truyền thuyết D. Truyện cổ tích

**Câu 2. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?**

A. Biểu cảm B. Miêu tả C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 3**. **Trong văn bản con Cáo đã rơi vào tình huống nào?**

A. Cáo đói khát, lẻn vào vườn trộm nho

B. Vườn nho không có quả để Cáo hái

C. Con Cáo bị ông chủ vườn nho bắt nhốt

D. Con Cáo không thể vào được vườn nho

**Câu 4*.* Dấu ba chấm trong câu sau có tác dụng gì?**

*- Một, hai, ba. Nhảy nào…*

A. Giãn nhịp điệu câu văn

B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dở, ngắt quãng

C. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết

D. Thể hiện sự bất ngờ

**Câu 5**. **Lí do Cáo quyết định rời khỏi vườn nho?**

A. Vì bị chủ vườn nho đuổi đi

B. Vì Cáo cảm thấy có lỗi với việc làm của mình

C.Vì nho còn xanh và không thể với tới được

D. Vì Cáo thấy vườn nho có sâu và ong

**Câu 6**. **Theo em, “*Ha ha*” trong văn bản diễn tả điều gì?**

A. Mệt mỏi B. Vui mừng, phấn khởi

C. Bực tức, khó chịu D. Thất vọng

**Câu 7. Vì sao Cáo lại tìm đến cây nho khác?**

A. Vườn nho không hấp dẫn với Cáo B. Vì các bạn của Cáo rủ đi

C. Vì bị ong đốt D. Hi vọng có chùm nho thấp hơn để hái.

**Câu 8. Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của Cáo?**

A. Nhút nhát, sợ chết B. Chủ quan, tự đắc

C. Điềm tĩnh D. Nóng vội nhưng dũng cảm

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 9. Em hãy hình dung tâm trạng của con Cáo sau khi rời khỏi vườn nho?**

**Câu 10. Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện? (Trình bày bằng đoạn văn từ 5-7 dòng)**

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn mà em ấn tựơng. *(lưu ý: lựa chọn truyện ngụ ngôn ngoài chương trình sách giáo khoa Ngữ văn 7, tập 2)*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - Học sinh bày tỏ suy nghĩ cá nhân, có thể theo hướng sau:  + Cáo buồn, thất vọng, hụt hẫng…. | 1,0 |
|  | **10** | - HS có thể bày tỏ quan điểm của mình, có thể theo các ý sau:  + Tự biết lượng sức mình cho phù hợp với hoàn cảnh.  + Phải biết sáng tạo, có kỹ năng ứng phó trong mọi tình huống. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo hình thức bài văn phân tích: Mở Bài, Thân Bài, Kết Bài | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu đề bài: Phân tích đặc điểm nhân vật trong truyện ngụ ngôn. | 0,25 |
|  | c. Triển khai vấn đề:  - HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách,vận dụng tốt kĩ năng kể chuyện có kết hợp yếu tố miêu tả,tự sự trong bài viết,nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  + Mở Bài:Giới thiệu được đặc điểm nổi bật của nhân vật trong truyện ngụ ngôn  + Thân Bài:  - Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ từng đặc điểm của nhân vật thông qua các chi tiết cụ thể trong tác phẩm (Hoàn cảnh,cử chỉ,hành động,ý nghĩ,...)  - Nêu nhận xét của em về nhân vật.  + Kết Bài: Qua việc phân tích đặc điểm nhân vật,nếu lên ý nghĩa hoặc bài học sâu sắc. | 3,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạnh lạc,cách diễn đạt độc đáo,sáng tạo. | 0,25 |